

95. Sách văn nghệ.
96. Sách giáo khoa.
97. Tetracycline 0,25.
98. Penicyline tiêm 200.000 U.I.
99. Vitamin B1 viên.
100. Vitamin C viên.
101. Thuốc cảm thông thường.
102. Anagin.
103. Xe đạp nội.
104. Xe đạp ngoại.
105. Lớp xe đạp nội.
106. Lớp xe đạp ngoại.
107. Săm xe đạp nội.
108. Săm xe đạp ngoại.
109. Xích xe đạp nội.
110. Xích xe đạp ngoại.
111. Líp xe đạp nội.
112. Líp xe đạp ngoại.
113. Xế máy.
114. Lớp xe máy nội.
115. Lớp xe máy ngoại.
116. Săm xe máy nội.
117. Săm xe máy ngoại.
118. Xích tải xe máy.
119. Củi.
120. Than.
121. Dầu hỏa.
122. Ét xăng.
123. Đinh đóng gỗ.
124. Búa.
125. Kim.
126. Cây treo.
127. Cước bàn.
128. Xềng.
129. Điện.
130. Nước máy.
131. Cắt tóc.
132. Uốn tóc.
133. Giặt là.
134. Giữ xe.
135. Khám bệnh.
136. Chữa bệnh.
137. Dạy ngoại ngữ.
138. Dạy cắt may.
139. Đánh máy chữ.
140. Phôtôcôpi.
141. Nghỉ trọ.
142. Cho thuê nhà.
143. Chụp ảnh.
144. Chiếu bóng.
145. Biểu diễn nghệ thuật.
146. Gửi thư trong nước.
147. Điện báo trong nước.
148. Bru điện.
149. Vận chuyển hành khách đường ô-tô.
150. Vận chuyển hành khách đường sắt.
151. Vận chuyển hành khách đường biển.
152. Vận chuyển hành khách đường sông.
153. Vận chuyển hành khách đường hàng không.
154. Bơm xe đạp.
155. Sơn xe đạp.
156. Sửa xe đạp.
157. Sửa xe máy.
158. Sửa máy thu thanh.
159. Sửa máy thu hình.
160. Sửa chữa đồ điện dân dụng.
161. Sửa chữa đồng hồ.
162. May quần áo người lớn.
163. May sơ mi người lớn.
164. Dệt áo len.
165. Xát gạo.

II. DỊCH VỤ

130. Nước máy.
131. Cắt tóc.
132. Uốn tóc.
133. Giặt là.
134. Giữ xe.
135. Khám bệnh.
136. Chữa bệnh.
137. Dạy ngoại ngữ.
138. Dạy cắt may.

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 297 - CT ngày 24-10-1989 phê duyệt việc thành lập Liên hiệp sản xuất-xuất nhập khẩu da - giày và Liên hiệp sản xuất xuất nhập khẩu nhựa thuộc Bộ Công nghiệp nhẹ.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Nghị định số 278-CP ngày 17-12-1974 của Hội đồng Chính phủ ban hành Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bộ Công nghiệp nhẹ;

Căn cứ Nghị định số 27-HĐBT ngày 22-3-1989 của Hội đồng Bộ trưởng ban

hành Điều lệ Liên hiệp xí nghiệp quốc doanh và Chỉ thị số 147-CT ngày 30-5-1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về triển khai thực hiện Nghị định số 27-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng;

Theo đề nghị của Bộ Công nghiệp nhẹ (tờ trình số 377-CNn/TCLĐ ngày 20-9-1989), sau khi có ý kiến nhất trí của Ban Tổ chức của Chính phủ (công văn số 301-TCCP ngày 17-10-1989) và Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương (công văn số 306-QL ngày 23-10-1989),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Phê duyệt việc thành lập Liên hiệp sản xuất — xuất nhập khẩu da — giầy và Liên hiệp sản xuất — xuất nhập khẩu nhựa thuộc Bộ Công nghiệp nhẹ với nội dung gắn hoạt động sản xuất với kinh doanh xuất nhập khẩu trong một tổ chức thống nhất theo đề nghị của Bộ Công nghiệp nhẹ trong tờ trình số 377-CNn/TCLĐ ngày 20-9-1989.

Điều 2. — Bộ Công nghiệp nhẹ có trách nhiệm ban hành các quyết định thành lập các Liên hiệp sản xuất — xuất nhập khẩu nói trên theo đúng những quy định trong Nghị định số 27-HĐBT ngày 22-3-1989 của Hội đồng Bộ trưởng và Chỉ thị số 147-CT ngày 30-5-1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Điều 3. — Bộ Công nghiệp nhẹ có nhiệm vụ đôn đốc, hướng dẫn Liên hiệp sản xuất — xuất nhập khẩu da — giầy và Liên hiệp sản xuất — xuất nhập khẩu nhựa xúc tiến việc thành lập Hiệp hội theo ngành nghề toàn quốc do Liên hiệp sản xuất — xuất nhập khẩu làm trung tâm để thu hút các thành phần kinh tế khác cùng tham gia nhằm hợp tác, giúp đỡ nhau khai thác mọi tiềm năng và phát huy sức mạnh tổng hợp toàn ngành nhằm thực hiện ba chương trình kinh tế lớn của Đảng và Nhà nước, các hiệp định, nghị định thư và các chương trình gia công xuất khẩu đã ký kết với các nước xã hội chủ nghĩa và ngoài xã hội

chủ nghĩa, các chương trình đồng bộ có mục tiêu phục vụ quốc phòng, phục vụ dân sinh theo kế hoạch Nhà nước.

Điều 4. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
Phó Chủ tịch
TRẦN ĐỨC LUONG

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 299-CT ngày 25-10-1989 về việc chấn chỉnh hoạt động của các tổ chức làm kinh tế của các cơ quan hành chính và các đoàn thể theo Quyết định số 92-CT ngày 24-4-1989.

Ngày 24 tháng 4 năm 1989, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Quyết định số 92-CT quy định việc làm kinh tế của các cơ quan hành chính và các đoàn thể.

Mục đích của Quyết định số 92-CT là nhằm phát huy mọi khả năng để phát triển sản xuất, tăng thêm hàng hóa cho xã hội, đáp ứng nhu cầu của sản xuất và đời sống nhân dân. Đối với các cơ quan hành chính, thông qua việc làm kinh tế mà tạo điều kiện bố trí số người dôi ra, sau khi sắp xếp lại tổ chức, tinh giản bộ máy hành chính, quản lý. Đối với các tổ chức của Đảng, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội, thông qua việc làm kinh tế mà hướng dẫn hoạt động của tổ chức mình tập trung hơn vào sản xuất và dịch vụ sản xuất, nâng cao hơn chất lượng hoạt động đoàn thể; có điều kiện bổ sung thêm kinh phí, ngoài phần do ngân sách Nhà nước cấp và phần do hội viên, đoàn viên đóng góp. Nói chung, việc làm kinh tế phải phù